

**Số: 114/2022/QĐST-DS**

*Cầu Ngang, ngày 06 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2022/TLST-DS, ngày 08 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị Hồng C, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp Khúc Ngay, xã Hiệp Mỹ Đông, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P tự nguyện trả lại 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) cho chị Lâm Thị Hồng C như sau:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 3983, tờ bản đồ số 8, diện tích 189, mục đích sử dụng đất trồng lúa nước còn lại, cấp cho bà Lâm Thị Hồng C đứng tên ngày 12/9/2018 (bản chính);

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 3986, tờ bản đồ số 8, diện tích 68, mục đích sử dụng đất trồng lúa nước còn lại, cấp cho bà Lâm Thị Hồng C đứng tên ngày 12/9/2018 (bản chính);

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 3994, tờ bản đồ số 8, diện tích 582, mục đích sử dụng đất trồng lúa nước còn lại, cấp cho bà Lâm Thị Hồng C đứng tên ngày 12/9/2018 (bản chính);

Bà Lâm Thị Hồng C đồng ý nhận lại 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông Phạm, bà Phương tự nguyện giao trả như đã nêu trên.

**2.2.** Bà Lâm Thị Hồng C tự nguyện trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) cho ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P.

Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P đồng ý nhận 50.000.000 đồng mà chị Lâm Thị Hồng C tự nguyện trả nêu trên.

**2.3. Về thời hạn trả 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trả tiền:**

+ Chị Lâm Thị Hồng C cùng ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P tự nguyện thỏa thuận do Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện C giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

+ Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lâm Thị Hồng C tự nguyện nộp 1.250.000 đồng nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng mà chị C nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số: 0010875, ngày 08/6/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Chị Lâm Thị Hồng C tự nguyện nộp tiếp 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Lý Thanh Lâm**